

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-PT
Ngày: 14/5/2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Bà Huỳnh Thị Phụng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo **Dương Văn P** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Dương Văn P, tên gọi khác: không có, sinh ngày 10/12/1983 tại Thừa Thiên Huế. Nơi thường trú: **Thôn M, xã P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế**; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Dương C**, sinh năm 1941 (chết) và bà **Đoàn Thị T**, sinh năm 1948 (sống); bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2023 cho đến nay, có mặt.

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:**

- **Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:**
Nguyễn Thị P1, Chung Thành P2, Lê Hoàng K, Nguyễn Duy L, Nguyễn Thị Thủy T1, Trần Thị Ngọc L1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T2, Trương Văn C1, Tô Thị Kim L2, Lê Văn H1, Nguyễn Thị V, Đặng Thị N, Nguyễn Thị Thu L3, Trần Thị Bích N1, Phùng Thị Ú

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thúy A, Phan Bảo L4, Vương Minh C2, Trần Văn H2, Phạm Thị L5

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị P1 sống chung với nhau như vợ chồng tại ấp R, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. Đến khoảng đầu tháng 02 năm 2023, do không có tiền tiêu xài nên Đ và P1 bàn bạc cùng nhau tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức cho con bạc cược tài xỉu và đá gà qua mạng Internet thắng thua bằng tiền trực tiếp với con bạc và hưởng tiền huê hồng (thu lợi bất chính). Do gặp người có tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch) tại một quán cà phê không rõ tên thuộc xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. Tại đây, D1 giới thiệu cho Đ gặp người đàn ông tên D2 (không rõ nhân thân lai lịch) có tổ chức cá cược tài xỉu và đá gà trực tuyến thắng thua bằng tiền. D2 đồng ý và thỏa thuận giao cho Đ 02 trang mạng đánh bạc trực tuyến ở nước ngoài là LVA788.com (trang cược tài xỉu) và trang SFV388.com (trang cược đá gà), mỗi tài khoản D2 sẽ nạp sẵn là 1.000 điểm tương đương với 70.000.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, khi số tiền đặt cược tài xỉu hoặc gà mạng cộng lại đủ 40.000.000 đồng, Đ sẽ được hưởng 250.000 đồng đối với tài khoản cược tài xỉu và 500.000 đồng đối với tài khoản cược đá gà. Số tiền thắng thua các ván cược tài xỉu và các trận gà trên mạng, D2 sẽ tổng kết lại và báo cho Đ biết để thanh toán tiền vào thứ hai hàng tuần, Đ đồng ý. D2 kêu Đ tìm địa điểm rồi báo cho D2 biết, D2 sẽ cung cấp bàn ghế, máy tính, tivi và cho người đến lắp đặt.

Ngày 08/02/2023, Đ và P1 thuê căn nhà số B, khu B trong Khu đô thị P thuộc ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An của bà Phạm Thị L5 với giá 4.000.000 đồng một tháng rồi thông báo địa điểm cho D2 biết. Bà L5 không biết việc Đ thuê nhà để tổ chức đánh bạc. Do kêu Dương Văn P đến phụ Đ dọn dẹp căn nhà số B để lắp đặt máy và sắp xếp bàn ghế. Lúc này, có một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ chở bàn ghế, tivi, máy tính, CPU đến lắp đặt theo chỉ dẫn của Đ. Đồ bố trí trong căn nhà thành 02 hình thức đánh bạc gồm: 01 bên là cược tài xỉu và 01 bên là cược đá gà qua mạng, được lắp đặt 03 màn hình tivi treo trên tường, 01 CPU, 01 máy vi tính xách tay có kết nối Internet. Ngoài ra, Đ còn mua 01 cái rổ nhựa, 01 cái thùng nhựa về để bên bàn tài xỉu, rổ nhựa dùng để chứa tiền lẻ đổi cho người chơi, thùng nhựa để chứa tiền các ván cược bão (tiền xâu). Khi bố trí xong, người thanh niên chở trang thiết bị đến đưa cho Đ một tờ giấy bên trong có ghi tên tài khoản “At2p110307” và mật khẩu

“dddd9999” để đăng nhập vào trang mạng LVA788.com và tài khoản tên “akhanhhuyen”, mật khẩu “uuuu6666” để đăng nhập vào trang mạng SFV388.com.

Sau khi chuẩn bị công cụ, phương tiện phục vụ cho việc đánh bạc, **D** gọi điện thoại rủ các con bạc đến tham gia và chuẩn bị số tiền khoảng 7.000.000 đồng để chung chi tiền thắng thua với con bạc. Hàng ngày, **D** còn thuê **Dương Văn P**, **Chung T**, **Lê Hoàng K**, **Nguyễn Thúy A** (sinh ngày 18/4/2008), **Nguyễn Duy L**, hỗ trợ giúp sức cho **D** trong việc tổ chức đánh bạc cụ thể như sau: **K** có nhiệm vụ ngồi bấm máy nhập điểm vào máy tính để duy trì trang mạng cược tài xỉu; **P** kiểm tiền con bạc đặt cược và thanh toán tiền thắng thua với con bạc cược bên chiếu bạc tài xỉu; **P2** và **Thúy A** làm nhiệm vụ ngồi bấm máy, kiểm tiền con bạc cược và thanh toán tiền trực tiếp với con bạc bên chiếu bạc đá gà; **L** có nhiệm vụ trông giữ xe và hỗ trợ **P** chung chi bên chiếu bạc cược tài xỉu; **D** có nhiệm vụ giám sát quản lý chung hai chiếu bạc tài xỉu và đá gà, giữ tiền có được trong ngày, trả tiền công cho **P**, **P2**, **K**, **L**, **A** và nếu trong nhóm có ai bận nghỉ việc thì **D** thay thế nhiệm vụ cho người nghỉ. Mỗi ngày, **D** trả công cho **P** và **K** mỗi người 500.000 đồng, trả cho **P2** từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, trả cho **A** 150.000 đồng và trả cho **L** 250.000 đồng. Ngoài ra, **D** phân công nhiệm vụ cho **P1** nấu thức ăn, cung cấp nước uống cho các con bạc nhằm khuyến khích các con bạc đến tham gia, thay thế nhiệm vụ của **L** và **P** khi hai người này bận đi ăn cơm. Khi có nhiều con bạc tham gia, **P1** còn hỗ trợ trông giữ xe, chung chi tiền thắng thua với con bạc cược tài xỉu và nếu **D** không có mặt tại địa điểm này **P1** sẽ giữ tiền thu được trong ngày về đưa lại cho **D**. Do **P1** chung sống như vợ chồng với **D** nên **D** không trả tiền công trực tiếp mà cho tiền để **P1** mua vật dụng cá nhân. **D** và đồng phạm bắt đầu hoạt động tại địa điểm trên từ khoảng ngày 09/02/2023, **D** quy định với người cược tài xỉu có thể đặt tiền ngẫu nhiên vào ô tài hoặc xỉu trên bàn, kết quả thắng thua mỗi ván sẽ căn cứ vào kết quả hiển thị trên màn hình tivi. Đối với người cược đá gà, **D** quy định 01 điểm tương đương 100.000 đồng, riêng **D** trực tiếp tham gia cược thì 01 điểm tương đương 70.000 đồng.

Với hình thức hoạt động trên, hàng ngày **D** và đồng phạm tổ chức cho con bạc đến đánh bạc từ khoảng 10 giờ cho đến 20 giờ, có khoảng 20 đến 30 người đến cược với số tiền cược trên chiếu bạc tài xỉu trung bình mỗi ván từ 500.000 đồng đến khoảng 8.000.000 đồng, bên chiếu bạc đá gà mỗi ván trung bình từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Đến cuối ngày, **K** hoặc **P** sẽ lấy tiền thắng thua trong ngày bên chiếu bạc tài xỉu đưa cho **D**, bên chiếu bạc đá gà **P2** đưa tiền. Sau khi đã trừ các khoản chi phí ăn uống, trả công cho các đồng phạm, **D**

kiểm tra tiền có ngày thắng từ khoảng 2.000.000 đồng đến khoảng 10.000.000 đồng và có ngày thua khoảng 2.000.000 đồng đến khoảng 10.000.000 đồng.

Đến khoảng 10 giờ ngày 10/3/2023, **Đ** và đồng phạm tập trung tại địa điểm trên để tổ chức cho con bạc đến tham gia đánh bạc. **Đ** lấy ra số tiền 12.500.000 đồng có được của ngày 09/3/2023 để đưa cho **L** 7.500.000 đồng, đưa cho **P2** 5.000.000 đồng để **L**, **P** và **K** ngồi hoạt động chung chi tiền thắng thua với con bạc cược tài xỉu, còn **P2** cùng **A** ngồi tại bàn cược đá gà để bấm máy số tiền cá cược, chung chi tiền thắng thua với con bạc cược đá gà, **P1** phụ trách nấu cơm, chuẩn bị nước uống, trông giữ xe. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi **Đ** và đồng phạm đang tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an tỉnh **L** kết hợp với Công an huyện **Đ** kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Lê Hoàng K bắt đầu tham gia giúp cho **Nguyễn Văn Đ** tổ chức đánh bạc từ ngày 19/02/2023 đến ngày 10/3/2023 bị bắt quả tang. Trong thời gian này **K** nhận được tiền công do **Đ** trả là 9.000.000 đồng, nhận được tiền công do **P1** trả một lần không nhớ ngày 500.000 đồng, tổng cộng là 9.500.000 đồng, ngày bị bắt quả tang chưa nhận tiền công, **K** tiêu xài cá nhân.

Nguyễn Duy L bắt đầu tham gia giúp cho **Nguyễn Văn Đ** tổ chức đánh bạc từ ngày 08/3/2023 đến ngày 10/3/2023 bị bắt quả tang. Do hứa trả công cho **L** một ngày 250.000 đồng nhưng đến cuối tháng mới tính tiền và trả một lần, **L** chưa nhận được tiền công.

Dương Văn P bắt đầu tham gia giúp cho **Nguyễn Văn Đ** tổ chức đánh bạc từ ngày 09/02/2023 đến ngày 10/3/2023 bị bắt quả tang. **Đ** và **P1** trả tiền công cho **P** mỗi ngày 500.000 đồng, **P** đã nhận được tiền công tổng cộng là 5.000.000 đồng, ngày bị bắt quả tang chưa nhận tiền công, **P** tiêu xài cá nhân hết 1.500.000 đồng, còn lại 3.500.000 đồng.

Chung Thành P2 bắt đầu tham gia giúp cho **Nguyễn Văn Đ** tổ chức đánh bạc từ ngày 09/02/2023 đến ngày 10/3/2023 bị bắt quả tang. **Đ** và **P1** trả tiền công cho **P2** mỗi ngày từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, **P2** đã nhận được tiền công tổng cộng là 6.500.000 đồng, ngày bị bắt quả tang chưa nhận tiền công, **P2** cất giữ số tiền này trong người chưa tiêu xài. Khi bị bắt, cơ quan Công an tạm giữ trên người của **C3** Thành Phước số tiền 17.250.000 đồng (trong đó có số tiền công 6.500.000 đồng nêu trên).

Nguyễn Thúy A bắt đầu tham gia giúp cho **Nguyễn Văn Đ** tổ chức đánh bạc từ ngày 01/3/2023 đến ngày 10/3/2023 bị bắt quả tang, mỗi ngày **P1** thay **Đ** trả công cho **A** 150.000 đồng. Trong thời gian này **A** nhận được tiền công tổng

cộng là 1.500.000 đồng. Khi bị bắt, **A** tự nguyện giao nộp lại số tiền công đã nhận 1.500.000 đồng cho cơ quan điều tra để xử lý.

Tại chiều bạc cược tài xỉu qua mạng Internet các con bạc tham gia gồm có:

1. **Tô Thị Kim L2**: ngày 10/3/2023 **L2** đem theo số tiền 3.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **L2** tham gia được khoảng 07 ván, mỗi ván cược từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả thua 2.600.000 đồng, còn lại 400.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày **L2** tham gia đặt cược vào bên **T3** với số tiền 400.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. Trước khi bị bắt, **Kim L2** có đến căn nhà **số B** nêu trên tham gia cá cược tài xỉu 01 lần (không nhớ ngày), đem theo 800.000 đồng sử dụng đánh bạc, kết quả thua hết tiền.

2. **Nguyễn Thị H**: ngày 10/3/2023, **H** đem theo số tiền 5.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **H** tham gia được khoảng 06 ván, mỗi ván cược từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả thua 2.200.000 đồng, còn lại 2.800.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **H** tham gia đặt cược vào bên **T3** với số tiền 500.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. Thu giữ trên người của **H** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại là 2.300.000 đồng. Trước khi bị bắt, **H** có đến căn nhà **số B** tham gia cá cược tài xỉu 02 lần (không nhớ ngày), lần thứ nhất đem theo 1.000.000 đồng, lần thứ hai đem theo 1.500.000 để sử dụng đánh bạc, kết quả thua hết tiền.

3. **Nguyễn Văn T2**: ngày 10/3/2023, **T2** đem theo số tiền 15.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **T2** tham gia được khoảng 07 ván, mỗi ván cược từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả thua 2.150.000 đồng, còn lại 12.850.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **T2** tham gia đặt cược vào bên Xiu với số tiền 500.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. Thu giữ trên người của **T2** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại là 12.350.000 đồng. Tấn đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

4. **Trương Văn Châu**: ngày 10/3/2023, **C1** đem theo số tiền 500.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **C1** tham gia nhiều ván nhưng không nhớ, mỗi ván cược từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả không thắng không thua. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **C1** tham gia đặt cược vào bên Xiu với số tiền 500.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. **C1** đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

5. **Nguyễn Thị V**: ngày 10/3/2023, **V** đem theo số tiền 2.200.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **V** tham gia được 09 ván,

mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả thắng 100.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **V** tham gia ván thứ 10 đặt cược vào bên Xiu với số tiền 200.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của **V** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại và số tiền thắng cược tổng cộng là 2.100.000 đồng. Vui đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

6. **Nguyễn Văn S**: ngày 10/3/2023, **S** đem theo số tiền 450.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **S** tham gia được khoảng 8 ván, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng, kết quả không thắng không thua. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **S** tham gia đặt cược vào bên Xiu với số tiền 400.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của **S** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại là 50.000 đồng. Sầm đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

7. **Đặng Thị N**: ngày 10/3/2023, **N** đem theo số tiền 800.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **N** tham gia được 09 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả thua hết 600.000 đồng, còn lại 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **N** tham gia ván thứ 10 đặt cược vào bên Xiu số tiền 200.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. Trước khi bị bắt, **N** có đến căn nhà **số B** tham gia cá cược tài xỉu 01 lần vào ngày 08/3/2023, đem theo 700.000 đồng sử dụng đánh bạc, kết quả thua hết tiền.

8. **Lê Văn H1**: ngày 10/3/2023, **H1** đem theo số tiền 400.000 để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc **H1** tham gia khoảng 04 ván, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng, kết quả không thắng không thua. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **H1** tham gia đặt cược vào bên Xiu với số tiền 400.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. **H1** đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

9. **Nguyễn Thị Hồng D**: ngày 10/3/2023, **D** đem theo số tiền 800.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **D** tham gia được khoảng 07 ván, mỗi ván cược từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, kết quả thua 500.000 đồng, còn lại 300.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **D** tham gia đặt cược vào bên Xiu với số tiền 300.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. Trước khi bị bắt, **D** có đến căn nhà **số B** tham gia cá cược tài xỉu 02 lần (không nhớ ngày), lần thứ nhất đem theo 900.000 đồng, lần thứ hai đem theo 700.000 để sử dụng đánh bạc, kết quả thua hết tiền.

10. **Trần Thị Bích N1**: ngày 10/3/2023, **N1** đem theo số tiền 1.300.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc **N1** tham gia nhiều ván nhưng không nhớ cụ thể số ván tham gia, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến

100.000 đồng, kết quả thắng 250.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **N1** tham gia đặt cược vào bên **T3** số tiền 100.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của **N1** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại và số tiền thắng cược là 1.450.000 đồng. **N1** đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

11. **Nguyễn Thị Thu L3**: ngày 10/3/2023, **L3** đem theo số tiền 800.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **L3** tham gia được khoảng 08 ván, mỗi ván cược 200.000 đồng, kết quả thua 600.000 đồng, còn lại 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **L3** tham gia đặt cược vào bên **T3** với số tiền 200.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. **L3** đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

12. **Nguyễn Thị Thủy T1**: ngày 10/3/2023, **T1** đem theo số tiền 500.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **T1** tham gia khoảng 07 ván, mỗi ván **T1** cược từ 200.000 đồng đến 700.000 đồng, kết quả thắng 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **T1** tham gia đặt cược vào bên **Xiu** với số tiền 700.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang. Trước khi bị bắt, **T1** có đến căn nhà **số B** nêu trên tham gia cá cược tài xỉu 01 lần (không nhớ ngày), đem theo 800.000 đồng sử dụng đánh bạc, kết quả thua hết tiền.

13. **Hà Thị Thanh X**: ngày 10/3/2023, **X** đem theo số tiền 3.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **X** tham gia nhiều ván nhưng không nhớ cụ thể số ván tham gia, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả không thắng không thua. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **X** tham gia đặt cược vào bên **Xiu** với số tiền 500.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của **X** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại là 2.500.000 đồng. Trước khi bị bắt, **X** có đến căn nhà **số B** tham gia cá cược tài xỉu 02 lần (không nhớ ngày), mỗi lần đem theo 1.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc, kết quả thua hết tiền.

14. **Trần Thị Ngọc L1**: ngày 10/3/2023, **L1** đem theo số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **L1** tham gia nhiều ván nhưng không nhớ cụ thể số ván tham gia, mỗi ván cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả không thắng không thua. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **L1** tham gia đặt cược vào bên **T3** với số tiền 200.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của **L1** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại là 800.000 đồng. **Ngọc L1** đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

15. Phùng Thị Út: ngày 10/3/2023, **Ú** đem theo số tiền 750.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc **Ú** tham gia nhiều ván nhưng không nhớ cụ thể số ván tham gia, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thắng 650.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, **Ú** tham gia đặt cược vào bên Xiu với số tiền 100.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của **Ú** số tiền sử dụng đánh bạc còn lại và số tiền thắng cược là 1.300.000 đồng. Út đến căn nhà **số B** đánh bạc lần đầu tiên và bị bắt.

Tổng số tiền trên chiếu bạc cược tài xỉu là: 39.700.000 đồng (gồm số tiền thu giữ trên chiếu bạc và tổng số tiền trong người các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc).

Tại chiếu bạc cược đá gà qua mạng Internet Chung Thành P2 trực tiếp ngồi máy nhập điểm vào máy tính và quy ước với con bạc tham gia 1 điểm tương ứng với 100.000 đồng, các con bạc tham gia gồm có:

1. Phan Bảo Linh: ngày 10/3/2023, **L3** đem theo số tiền 2.500.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc **L3** tham gia cược 04 trận gà, mỗi trận **L3** cược số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả **L3** thắng được 03 trận, thua 1 trận và thu lợi được 750.000 đồng, **L3** nghỉ không tham gia ngồi xem đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày **L3** bị bắt quả tang, bị thu giữ trên người số tiền sử dụng đánh bạc và số tiền thắng cược tổng cộng là 3.250.000 đồng.

2. **Vương Minh C2**: ngày 10/3/2023, **C2** đem theo số tiền 1.100.000 đồng và sử dụng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc **C2** tham gia đặt cược 02 trận gà, mỗi trận **C2** cá cược 500.000 đồng, kết quả thua 1.000.000 đồng, **C2** nghỉ không tham gia ngồi xem đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày bị bắt quả tang, thu giữ trên người của **C2** số tiền 100.000 đồng không sử dụng để đánh bạc.

3. **Trần Văn H2**: ngày 10/3/2023 đem theo số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **H2** tham gia tổng cộng 4 trận gà, mỗi trận **H2** cá cược 500.000 đồng, kết quả thua 2.000.000 đồng và nghỉ không tham gia. **H2** ngồi xem đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày bị bắt quả tang.

4. Ngoài ra, **Chung Thành P2** còn nhập điểm vào máy tính cho **Nguyễn Văn Đ** tham gia cược theo quy ước giữa **Đ** và nhà cái 1 điểm tương ứng với 70.000 đồng, cụ thể **Nguyễn Văn Đ** tham gia cá cược các trận gà như sau:

- Trận đấu số 28, Đ tham gia cá cược 02 lần với tổng số tiền là 10.500.000 đồng, kết quả Đ thắng được số tiền 9.310.000 đồng nhưng chưa tính tiền thắng thua.

- Trận đấu số 69, Đ tham gia cá cược với số tiền 2.100.000 đồng, kết quả Đ thua hết 2.100.000 đồng.

- Trận đấu số 29, Đ tham gia cá cược 03 lần với tổng số là 14.000.000 đồng, kết quả Đ thắng được 12.705.000 đồng nhưng chưa tính tiền thắng thua.

Tính đến ngày 10/3/2023 (ngày bị bắt) D2 có 03 lần đến địa điểm trên gặp Đ để thanh toán tiền, cả 03 lần này Đ đều nợ tiền của D2 do Đ cho các con bạc không nhớ họ tên, địa chỉ nợ tiền cá cược nhưng không nhớ chính xác nợ bao nhiêu tiền, chỉ nhớ còn nợ D2 khoảng 150.000.000 đồng chưa trả; trung bình 01 ngày Đ tổ chức cho các con bạc tham gia cá cược tài xỉu với số tiền khoảng 4.000.000 đồng, tổ chức trong 30 ngày với tổng số tiền cá cược khoảng 120.000.000 đồng, thu lợi 750.000 đồng; trung bình 01 ngày Đ tổ chức cho các con bạc tham gia cá cược đá gà với số tiền khoảng 600.000 đồng, tổ chức trong 30 ngày với số tiền cược khoảng 18.000.000 đồng, thu lợi 80.000 đồng; tổng số tiền thu lợi của Đ là 750.000 đồng + 80.000 đồng = 830.000 đồng nhưng Đ không nhận được tiền do còn nợ tiền của D2.

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKSDH ngày 31/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố Nguyễn Văn Đ về tội Tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự và tội Đánh bạc theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thị P1, Chung T, Lê Hoàng K, Dương Văn P, Nguyễn Duy L, về tội Tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thị Thủy T1, Trần Thị Ngọc L1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị Hồng D, Hà Thị Thanh X, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T2, Trương Văn C1, Tô Thị Kim L2, Lê Văn H1, Nguyễn Thị V, Đặng Thị N, Nguyễn Thị Thu L3, Trần Thị Bích N1, Phùng Thị Ú, về tội Đánh bạc theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị P1, Chung T, Lê Hoàng K, Dương Văn P, Nguyễn Duy L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Các bị cáo Nguyễn Thị Thủy T1, Trần Thị Ngọc L1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T2, Trương Văn C1, Tô Thị Kim L2, Lê Văn H1, Nguyễn Thị V, Đặng Thị N, Nguyễn Thị Thu L3, Trần Thị Bích N1, Phùng Thị Ú phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị P1** 05 (năm) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt với bản án số 141/2023/HSST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh là 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, buộc bị cáo **Nguyễn Thị P1** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/3/2023, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2021 đến ngày 09/7/2021.

Xử phạt bị cáo **Dương Văn P** 05 (năm) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/3/2023.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy L** 05 (năm) năm tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2023 đến ngày 07/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Chung Thành P2** 05 (năm) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/3/2023.

Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng K** 05 (năm) năm tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2023 đến ngày 01/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thủy T1** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/3/2023.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Ngọc L1** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/3/2023.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo **Nguyễn Văn S**, **Nguyễn Thị Hồng D**, mỗi bị cáo 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/3/2023.

Xử phạt các bị cáo **Trương Văn C1**, **Tô Thị Kim L2**, **Lê Văn H1**, **Nguyễn Thị V**, **Đặng Thị N**, **Nguyễn Thị Thu L3**, **Trần Thị Bích N1**, **Phùng Thị Ú**, mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/3/2023.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo **Nguyễn Văn T2**, **Nguyễn Thị H**, mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/01/2024).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 07 tháng 02 năm 2024, bị cáo **Dương Văn P** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Dương Văn P** thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt từ tù giam xuống cải tạo không giam giữ.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo **Dương Văn P** trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Dương Văn P** có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo **Dương Văn P** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không có nộp bổ sung tài liệu chứng cứ gì thêm.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Dương Văn P**, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo **Dương Văn P** kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn Đ và **Nguyễn Thị P1** đã bàn bạc, bố trí phương tiện gồm bàn, ghế, màn hình tivi, CPU, máy vi tính xách tay có kết nối Internet tại căn nhà thuê của bà **Phạm Thị L5** thuộc **ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An**, nhận 02 trang mạng cá cược tài xỉu và đá gà từ một người tên **D2** không rõ họ tên để tổ chức cho các con bạc đánh bạc thắng thua trực tuyến bằng tiền trái phép nhằm thu lợi bất chính. **Đ** và **P1** đã thuê **Dương Văn P, Chung T, Lê Hoàng K, Nguyễn Thúy A** (sinh ngày 18/4/2008) và **Nguyễn Duy L** hỗ trợ giúp sức cho **Đ** và **P1** tổ chức đánh bạc. **Đ** thu lợi 830.000 đồng, **K** thu lợi 9.500.000 đồng, **P** thu lợi 5.000.000 đồng, **P2** thu lợi 6.500.000 đồng, **A** thu lợi 1.500.000 đồng, **L** chưa nhận tiền công. Ngày 10/3/2023, **P1, Đ** và đồng phạm tổ chức cho **Tô Thị Kim L2, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T2, Trương Văn C1, Đặng Thị N, Nguyễn Thị V, Nguyễn Văn S, Lê Văn H1, Nguyễn Thị Hồng D, Trần Thị Bích N1, Nguyễn Thị Thu L3, Nguyễn Thị Thủy T1, Hà Thị Thanh X, Trần Thị Ngọc L1, Phùng Thị Ú**, tham gia đánh bạc với tổng số tiền trên chiếu bạc cược tài xỉu là 39.700.000 đồng; Tổng số tiền cá cược các trận gà qua mạng là 32.850.000 đồng, trong đó: **Phan Bảo L4** tham gia cược 04 trận gà, mỗi trận từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, **Vương Minh C2** tham gia cược 02 trận gà, mỗi trận cược 500.000 đồng, **Trần Văn H2** tham gia cược 04 trận gà, mỗi trận cược 500.000 đồng, **Nguyễn Văn Đ** tham gia cược 03 trận gà với số tiền cược trong mỗi trận thấp nhất 2.100.000 đồng, cao nhất 14.000.000 đồng.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo **Nguyễn Thị P1, Chung T, Lê Hoàng K, Dương Văn P, Nguyễn Duy L** phạm tội “Tổ chức đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo **Nguyễn Thị Thủy T1, Trần Thị Ngọc L1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T2, Trương Văn C1, Tô Thị Kim L2, Lê Văn H1, Nguyễn Thị V, Đặng Thị N, Nguyễn Thị Thu L3, Trần Thị Bích N1, Phùng Thị Ú** phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Đối với hành vi của **Nguyễn Văn Đ** sẽ được xem xét khi Tòa án có quyết định phục hồi vụ án.

Hành vi trên của bị cáo **Dương Văn P** đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản án sơ thẩm đã tuyên xử phạt bị cáo **Dương Văn P** tội “Tổ chức đánh bạc” là có căn cứ.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo **Dương Văn P** như sau: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo **Dương Văn P** kháng cáo nhưng không có nộp bổ sung tài liệu chứng cứ gì thêm ngoài những tình tiết mà bản án sơ thẩm đã nhận định và xem xét cho bị cáo như gia đình có ông là liệt sĩ, thật thà khai báo; ăn năn hối cải. Hơn nữa mức hình phạt 05 năm tù là khởi khung hình phạt của khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo **Dương Văn P** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Dương Văn P**; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo **Dương Văn P**.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn P** phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Dương Văn P** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2023.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo **Dương Văn P** phải chịu 200.000đ án phí do kháng cáo không được chấp nhận.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- CQĐT Công an huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh